

TUẦN 3

BÀI THỨ HAI

Tập đọc

Tiết 5. **THƯ THĂM BẠN**

I- Mục đích yêu cầu

- Biết đọc lá thư lưu loát, giọng đọc thể hiện sự thông cảm với người bạn bất hạnh.
- Hiểu tình cảm người viết thư: thương bạn.
- Nắm được tác dụng của phần mở đầu, kết thúc bức thư.
- Giáo dục học sinh lòng yêu thương, đồng cảm với những người bất hạnh.

II- Đồ dùng dạy- học:

- Tranh minh họa bài đọc.
- Bảng phụ chép câu cần hướng dẫn luyện đọc.

III- Các hoạt động dạy- học:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1- Kiểm tra bài cũ	- 2 em đọc bài: Truyện cổ nước mình và TLCH trong bài.
2- Dạy bài mới	- Nghe giới thiệu, mở SGK
a. Giới thiệu bài: SGK(74)	
b. Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài.	
* Luyện đọc:	
- Cho HS qs tranh	- Quan sát tranh.
- Gọi 1 hs đọc cả bài	- 1 HS đọc cả bài - đọc chú giải
- Gọi HS đọc nối tiếp	- Nối tiếp nhau đọc 3 lượt theo 3 đoạn.
- GV nắn, sửa lỗi phát âm cho HS	- HS luyện đọc theo cặp.
	- 1 em đọc cả bài.
- GV đọc diễn cảm bức thư	trả lời câu hỏi.
* Tìm hiểu bài	- 2 em trả lời
+ Bạn Lương có biết bạn Hồng từ trước không?	- Lớp nhận xét
+ Bạn Lương viết thư cho bạn Hồng làm gì ?	- 2 em nêu câu trả lời
+ Tìm trong bài những câu thể hiện Lương thông cảm với Hồng ?	- Lớp nhận xét
- GV treo bảng phụ	- HS tìm- đọc những câu văn có nội dung theo yêu cầu.
- Phân tích ý từng câu (SGV75)	- Vài em đọc.
- Nêu tác dụng của đoạn mở đầu và kết thúc bức thư.	
* Hướng dẫn đọc diễn cảm	- HS nêu
- GV đọc diễn cảm đoạn 1-2	- 3 em nối tiếp đọc 3 đoạn của bức thư.
- GV nhận xét.	- Luyện đọc diễn cảm đoạn 1- 2
	- Thi đọc diễn cảm trước lớp
	- Bình chọn bạn đọc hay nhất

4. Củng cố - dặn dò - Em làm gì để giúp đỡ người khó khăn - Nhận xét giờ học. - Về nhà học và đọc bài sau.	- Nhiều em nêu - Nghe nhận xét
---	-----------------------------------

Toán

Tiết 11. TRIỆU VÀ LỚP TRIỆU (T2)

I. Mục đích yêu cầu:

Giúp HS:

- Biết đọc, viết các số đến lớp triệu.
- Củng cố thêm về hàng và lớp.
- Củng cố cách dùng bảng thống kê số liệu.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Bảng phụ kẻ sẵn như SGK.

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Kiểm tra: - Lớp triệu gồm mấy hàng ? 2. Bài mới: 1) Giới thiệu bài 2) Hoạt động 1: Đọc viết số - GV đưa ra bảng phụ và yêu cầu HS lên bảng viết, yêu cầu HS đọc số đó. - GV hướng dẫn cách đọc - Cho HS nêu lại cách đọc 3) Hoạt động 2: Thực hành. * Bài 1: - GV cho HS đọc yêu cầu đề bài. - Cho HS làm vào vở nháp. - GV nhận xét. * Bài 2: - GV cho HS mở SGK - Gọi vài HS đọc. - Cho học sinh làm bài ra nháp - Gọi HS chữa bài - Nhận xét và sửa * Bài 3: - GV đọc số và cho HS viết số vào vở.	- HS nêu miệng. - HS lên bảng viết số - Lớp viết vào vở nháp - 3, 4 HS đọc số vừa viết - 3, 4 HS nêu lại cách đọc - HS đọc - HS làm vào vở nháp. - HS chữa bài - HS mở SGK và đọc. - 4, 5 HS đọc - HS viết số vào vở - Đổi vở kiểm tra - 2 HS lên bảng chữa

<ul style="list-style-type: none"> - GV kiểm tra vở của học sinh - Nhận xét bài làm của học sinh. <p>* Bài 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS đọc yêu cầu của bài. - Cho HS tự đọc yêu cầu và trả lời. <p>3. Củng cố - dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lớp triệu, lớp nghìn, lớp đơn vị gồm mấy hàng? - Nhận xét giờ học. 	<p>bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu miệng câu trả lời - Lớp nhận xét <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc đề bài - HS tự trả lời.
---	--

Chính tả: (Nghe - viết)

Tiết 3. CHÁU NGHE CÂU CHUYỆN CỦA BÀ

I- Mục đích yêu cầu

- Giúp học sinh nghe-viết chính xác bài thơ: Cháu nghe câu chuyện của bà. Biết trình bày đúng, đẹp các dòng thơ lục bát và các khổ thơ.
- Luyện viết đúng các tiếng có âm đầu hoặc thanh dễ lẫn (tr/ch, dấu hỏi/dấu ngã).
- Giáo dục học sinh yêu quý và hiếu thảo với bà của mình.

II- Đồ dùng dạy-học

- Bảng phụ viết nội dung bài tập 2
- Phấn màu ghi từ khó

III- Các hoạt động dạy – học

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1- Kiểm tra bài cũ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chữa BT giờ trước - GV nhận xét và đánh giá <p>2- Dạy bài mới</p> <p>a. Giới thiệu bài :</p> <p style="padding-left: 20px;">Nêu MD-YC</p> <p>b. Hướng dẫn H/S nghe – viết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên đọc bài thơ “ Cháu nghe câu chuyện của bà”. Hỏi về nội dung bài - Nêu cách trình bày bài thơ lục bát. - Giáo viên đọc từng câu, cụm từ cho học sinh viết. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2-3 em viết bảng lớp các từ ngữ có x/s <ul style="list-style-type: none"> - Nghe giới thiệu, mở sách giáo khoa . - Theo dõi SGK , 1 em đọc lại bài thơ - Nói về tình thương của 2 bà cháu với cụ già - Học sinh nêu - Học sinh luyện viết từ khó. - Học sinh viết bài vào vở

<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên đọc cả bài cho HS soát lỗi. - Nhận xét 1 số vở. c. Hướng dẫn h/s làm bài tập + Bài tập 2(lựa chọn 2a) - Giáo viên nêu yêu cầu của bài - Treo bảng phụ - Giáo viên nhận xét, chốt lời giải đúng - Giúp h/s hiểu hình ảnh: Trúc đầu cháy, đốt ngay vẫn thẳng. 3- Củng cố - dặn dò: - Nhận xét bài viết và giờ học - VN tự chữa lại các lỗi sai - VN tìm và ghi vào vở 5 từ chỉ tên các con vật bắt đầu bằng tr/ch 	<ul style="list-style-type: none"> - Soát lỗi - Đổi vở tự soát lỗi cho nhau - Nghe NX. - Học sinh đọc thầm đoạn văn. - Làm bài cá nhân vào vở. - 1 em lên làm vào bảng phụ. - Vài em đọc đoạn văn đã hoàn chỉnh. - Lớp nhận xét - H/s nghe - Sửa bài làm theo lời giải đúng.
---	--

Khoa học

Tiết 5. VAI TRÒ CỦA CHẤT ĐẠM VÀ CHẤT BÉO

I. Mục đích yêu cầu: Sau bài học học sinh có thể

- Kể tên một số thức ăn có nhiều chất đạm và chất béo
- Nêu vai trò của chất đạm và chất béo đối với cơ thể
- Xác định được nguồn gốc của những thức ăn chứa chất đạm và chất béo

II. Đồ dùng dạy - học:

- Hình trang 12, 13 sách giáo khoa; phiếu học tập

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Kiểm tra: Kể tên thức ăn có chất bột đường. Nêu nguồn gốc của chất bột đường</p> <p>2. Dạy bài mới</p> <p>a) Giới thiệu bài</p> <p>b) HĐ1: T/hiểu vtrò của chất đạm, chất béo</p> <p>* Mục tiêu: Nói tên và vai trò của thức ăn chứa nhiều chất đạm, chất béo</p> <p>* Cách tiến hành</p> <p>B1: Làm việc theo cặp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh quan sát SGK và TL <p>B2: Làm việc cả lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nói tên thức ăn giàu chất đạm có ở trang 12 	<ul style="list-style-type: none"> - Hai học sinh trả lời - Lớp nhận xét và bổ sung - Học sinh quan sát sách giáo khoa và thảo luận theo nhóm - Học sinh trả lời

<p>SGK ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể tên thức ăn có chứa chất đạm em dùng hàng ngày ? - Tại sao chúng ta cần ăn thức ăn chứa nhiều chất đạm ? - Nói tên thức ăn giàu chất béo tr. 13? - Kể tên thức ăn chứa chất béo mà em dùng hàng ngày ? - Nêu v. trò của thức ăn chứa chất béo ? - GV nhận xét và kết luận <p>c) HD2: Xác định nguồn gốc của các thức ăn chứa nhiều chất đạm và chất béo</p> <p>* Mục tiêu: Phân loại các thức ăn...</p> <p>* Cách tiến hành</p> <p>B1: Phát phiếu học tập - HD HS làm bài</p> <p>B2: Chữa bài tập cả lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi học sinh trình bày kết quả - GV nhận xét và kết luận <p>3- Củng cố - dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống bài - Nhận xét giờ học 	<ul style="list-style-type: none"> - Thịt..., đậu..., trứng..., cá..., tôm..., cua... - Học sinh nêu - Chất đạm giúp xây dựng và đổi mới cơ thể - Mỡ..., dầu thực vật..., vừng, lạc, dừa - Học sinh nêu - Chất béo giàu năng lượng giúp cơ thể hấp thụ vitamin - Học sinh làm bài cá nhân vào phiếu. - Đại diện học sinh lên trình bày - Lớp nhận xét và chữa
---	--

Tiếng Việt (L)
LUYỆN TẬP

I. Mục đích yêu cầu:

Giúp học sinh đọc hiểu câu chuyện: *Tổ quốc*

- HS trả lời tốt các câu hỏi trong bài.
- Giáo dục học sinh biết sống yêu tổ quốc, hòa đồng, yêu thương, quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau.

II. Đồ dùng dạy học:

- Vở LTTV buổi 2 Tập I

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra bài đọc hiểu tuần 2 <p>2. Dạy bài mới:</p> <p>* Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu MĐ-YC tiết học * Hướng dẫn HS đọc hiểu câu chuyện : <i>Tổ quốc</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tự kiểm tra chéo - báo cáo - HS lắng nghe

<ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc câu chuyện nối tiếp- Cho HS trao đổi 6 câu hỏi theo nhóm đôi- Gọi đại diện nhóm trình bày.- Nhận xét và sửa chữa kết luận từng đáp án đúng* Đáp án:- Câu 1: c.- Câu 2: b,c.- Câu 3: c.- Câu 4: c.- Câu 5: b.* Bài dành cho HSNK: (Bài 1 trang 66 TVNC) Trong từng trường hợp dưới đây, dấu hai chấm có tác dụng gì ?a. Chó sói choàng dậy tóm được sóc, định ăn thịt. Sóc bèn van xin: - Xin ông thả cháu ra.b. Hai cánh nối nhau vừa bày ra trước mắt tôi: đàn ong mải mê, rầm rộ; một bác Xiển Tóc to xác, quá lười cứ ra vào ngẩn ngơ.+ Gọi HS đọc yêu cầu BT+ GV cho hs tự làm vào vở+ Đọc kết quả bài mình làm của mình+ GV nhận xét và chốt đáp án đúng+ Gọi HS đọc lại bài hoàn chỉnh.3. Củng cố - dặn dò- GV nhận xét tiết học- VN ôn lại ND bài	<ul style="list-style-type: none">- HS mở SGK và đọc câu chuyện.- HS trao đổi bài và phát biểu- Đại diện từng nhóm trình bày nối tiếp- HS nhóm khác nhận xét và bổ sung - Vài HS đọc lại câu trả lời đúng của mình.- Vài học sinh đọc lại câu chuyện - HS tự làm rồi đọc bài làm của mình- Lớp nhận xét và chữa vào vở- HS đọc lại bài hoàn chỉnh - HS lắng nghe và thực hiện
---	--

BÀI THỨ BA

Luyện từ và câu

Tiết 5. **TỪ ĐƠN VÀ TỪ PHỨC**

I- Mục đích yêu cầu:

- Hiểu được sự khác nhau giữa tiếng và từ: Tiếng dùng để tạo nên từ, còn từ dùng để tạo nên câu.

Tiếng có thể có nghĩa hoặc không nhưng từ bao giờ cũng có nghĩa.

- Phân biệt được từ đơn, từ phức.

- Bước đầu làm quen với từ điển.

- Giáo dục học sinh yêu thích học dạng bài này và có ý thức sử dụng đúng từ ngữ trong Tiếng Việt.

II- Đồ dùng dạy- học: